

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAM RÔNG
Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2030
trên địa bàn huyện Đam Rông

Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2030; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đam Rông xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ GIAI ĐOẠN 2022-2030

1. Quan điểm

- Quán triệt sâu sắc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong tình hình mới, theo tinh thần Nghị quyết số 88/NQ-QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 10/NQ-CP, ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 và đặc biệt Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2030.

- Xác định trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền cơ sở trong tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; đồng thời tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của hệ thống chính trị và sự đồng thuận vào cuộc của toàn xã hội để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết đã đề ra.

- Phát huy mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ưu tiên nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống và khu vực xã, thôn còn đặc biệt khó khăn.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số toàn diện trên các mặt, lĩnh vực, trong đó chú trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số so với bình quân chung; phát triển đồng bộ các lĩnh vực, như: Giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- Phần đầu thu nhập bình quân đầu người trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ 84 đến 87 triệu đồng/năm (*bằng 70 % thu nhập bình quân đầu người của tỉnh*); chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng các ngành, nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch và dịch vụ.

- Tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm trên 3%/năm (*theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng giai đoạn 2021 - 2025*).

- 98,5% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 93,5% đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước hợp vệ sinh; 95% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

- Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường 100 %; học sinh tiểu học, trung học cơ sở đến trường 99%, học sinh trung học phổ thông đến trường 85%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông 98%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt trên 85 %; tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 95%. Trên 80 % phụ nữ có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 24,5%.

- Giải quyết cơ bản Dự án sắp xếp ổn định dân cư tập trung cho đồng bào dân tộc thiểu số di dân tự do tại khu vực Tây Sơn - Tiểu khu 179 và Tiểu khu 181 xã Liêng Srônh; đồng thời, thực hiện hoàn thiện dự án định canh, định cư xen ghép cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ tại Tiểu khu 72 xã Đạ Long và Tiểu khu 68

xã Đạ M'Rông.

- Giải quyết cơ bản các vấn đề về xóa nhà tạm, đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số; đảm bảo 35% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 70% thôn có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- Nâng cao chất lượng hệ thống chính trị; đảm bảo về năng lực, trình độ người đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc. Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là người dân tộc thiểu số tại chỗ; bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng địa phương theo quy định.

2.2.2. Định hướng mục tiêu đến năm 2030

- Đào tạo nghề, giải quyết việc làm, mở các lớp tập huấn, nâng cao tay nghề cho khoảng 70% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số.

- Thu hẹp căn bản khoảng cách chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế - xã hội giữa các vùng trong huyện; tạo điều kiện thuận lợi để các hộ đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ giáo dục, y tế, văn hoá chất lượng cao; tiếp tục thực hiện nâng cao các chỉ tiêu về phát triển sản xuất, kinh tế, văn hoá, xã hội, giảm nghèo; từng bước phát triển toàn diện, nhanh, bền vững; đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được giữ vững ổn định và vững chắc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp đột phá

- Thể chế hóa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc trong tình hình mới, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

- Khai thác lợi thế, tiềm năng, đặc thù của vùng đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo phù hợp, đúng quy định để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng bền vững.

- Xác định nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số là then chốt, trong đó ưu tiên phát triển nguồn nhân lực có khả năng ứng dụng

các thành tựu khoa học công nghệ mới; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chú trọng đào tạo, quy hoạch, xây dựng và phát triển tại chỗ đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là bộ phận tham mưu quản lý Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc.

- Quan tâm tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nữ là người dân tộc thiểu số; hỗ trợ nâng cao năng lực để đủ điều kiện giới thiệu tham gia các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, dạy nghề đối với con em vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tập trung đào tạo, bồi dưỡng các chuyên ngành có nhu cầu cấp thiết như: Bác sĩ, dược sĩ, kỹ sư nông nghiệp, công nghệ thông tin, quản lý văn hóa cơ sở, quản lý kinh tế, tài chính - ngân hàng, quản trị nhân lực, công nghệ thực phẩm...

- Phát triển đồng bộ hạ tầng thiết yếu, phục vụ sinh hoạt, sản xuất, giao thương, tăng cường kết nối thị trường, lưu thông hàng hóa, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phát triển hạ tầng kinh tế số, đẩy mạnh chuyển đổi số vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu về dân tộc phục vụ công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo của các cơ quan chức năng.

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ; khuyến khích khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, đổi mới, sáng tạo, phát minh, sáng chế phù hợp điều kiện đặc thù của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân, thúc đẩy tinh thần tự lực, tự cường của đồng bào dân tộc thiểu số, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố lòng tin của đồng bào dân tộc thiểu số với Đảng, Nhà nước và quản lý, điều hành của chính quyền địa phương.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tổ chức quán triệt sâu, rộng nội dung tinh thần các Nghị quyết của Đảng, Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.2. Thực hiện công khai, minh bạch các chương trình, dự án, kế hoạch, đề án để người dân và các tổ chức chính trị - xã hội biết, tham gia quản lý, giám sát, góp ý, phản biện xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu chính sách đã ban hành, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút ra các bài học kinh nghiệm để kịp thời sửa đổi, bổ sung chính sách và khắc phục các tồn tại, hạn chế. Phân công nhiệm vụ cụ thể giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện chính sách dân tộc.

2.3. Về phát triển kinh tế

2.3.1. Lĩnh vực nông nghiệp

+ Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế hàng hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, gắn sản xuất với chế biến, kết nối thị trường, tạo chuỗi giá trị, gia tăng giá trị nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế, phù hợp với đặc thù của địa phương.

+ Phát triển nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, tiến tới sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nhằm nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị và khả năng cạnh tranh; hình thành các vùng chuyên canh tập trung với quy mô hợp lý, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu và sử dụng lao động tại chỗ; chú trọng cơ cấu sản phẩm nông nghiệp theo nhóm sản phẩm chủ lực.

+ Chú trọng phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân; hoàn thành giao đất gắn với giao rừng cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo quy hoạch được phê duyệt; giải quyết đất sản xuất và có chính sách hỗ trợ phù hợp cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo người kinh sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kiên quyết chấm dứt tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng để phục vụ sản xuất.

2.3.2. Lĩnh vực xây dựng hạ tầng cơ sở thiết yếu

+ Bố trí nguồn lực Nhà nước và huy động các nguồn lực khác để đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó ưu tiên kiên cố hóa đường giao thông, công trình thủy lợi, chợ, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa; kết nối điện lưới quốc gia tới các hộ gia đình; hoàn thiện kết cấu hạ tầng viễn thông, thông tin, truyền thông phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt.

+ Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án định canh, định cư tập trung, xen ghép để sớm sắp xếp, ổn định dân cư tự do.

2.3.3. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch

+ Thúc đẩy lưu thông và tiêu thụ hàng hóa nội vùng, liên vùng thông qua hệ thống chợ đầu mối với chợ trung tâm cụm xã. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa

học công nghệ trong phát triển các kênh phân phối và thương mại điện tử; phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh mới, kinh tế chia sẻ phù hợp đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Phát triển các mô hình du lịch cộng đồng, gắn với tập tục truyền thống đặc trưng của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; khai thác hợp lý, có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ phát triển du lịch, đảm bảo không làm tổn hại đến cảnh quan tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và môi trường. Chú trọng phát triển các loại hình du lịch gắn gũi với thiên nhiên, thân thiện với môi trường như du lịch sinh thái, du lịch canh nông, du lịch cộng đồng, du lịch xanh. Đồng thời thực hiện việc tôn tạo cảnh quan hiện hữu vùng đồng bào dân tộc thiểu số không làm ảnh hưởng đến môi trường.

2.4. Về phát triển văn hóa - xã hội

2.4.1. Lĩnh vực giáo dục & đào tạo

+ Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục tại trường phổ thông Dân tộc Nội trú - THCS Đam Rông, nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của con em người dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất nhằm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phát triển tầm vóc đối với trẻ em, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Dạy song hành tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với nhu cầu, năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng.

+ Tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh và nhu cầu lao động tại địa phương; thực hiện cơ chế thu hút sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên.

+ Ưu tiên bố trí đủ số lượng, cơ cấu và bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục để đáp ứng yêu cầu về đổi mới giáo dục, đào tạo; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các chính sách giáo dục đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.4.2. Lĩnh vực y tế và dân số

+ Ưu tiên giải quyết các vấn đề về chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường khả năng tiếp cận cũng như cung cấp dịch vụ y tế, dân số có chất lượng, giảm gánh nặng chi phí chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Tăng cường hướng dẫn, truyền thông về bình đẳng giới, tác hại của tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo

điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận tốt hơn dịch vụ công, dịch vụ xã hội thiết yếu và các dịch vụ tư vấn về hôn nhân, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ phụ nữ, trẻ em.

2.4.3. Bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc

+ Triển khai thực hiện công tác nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số; giữ gìn, tôn vinh và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp thông qua ngôn ngữ, các ngày lễ, hội, buổi biểu diễn nghệ thuật truyền thống và tết cổ truyền của đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; khuyến khích xã hội hóa nhằm đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, hoàn thiện việc xây dựng giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* gắn với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*

2.5. Về Quốc phòng - An ninh

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số để kịp thời nhận diện, chủ động đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, thủ đoạn, hoạt động của các thế lực thù địch nhằm kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kích động biểu tình, bạo loạn, gây rối trật tự an toàn xã hội.

- Tổ chức tốt công tác nắm tình hình ở cơ sở, tâm tư, nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số, trên cơ sở đó kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết các tình huống phát sinh, không để hình thành *“điểm nóng”* về an ninh, trật tự. Tiếp tục phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng; tăng cường phối hợp giữa dân quân tự vệ với lực lượng công an ở xã trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở, qua đó góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc.

2.6. Về củng cố hệ thống chính trị cơ sở

Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở ở vùng dân tộc thiểu số vững mạnh toàn diện về mọi mặt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai, quán triệt Chương trình này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và toàn thể nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để triển khai thực hiện hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Chương trình hành động; đồng thời, chỉ đạo các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch triển khai sát, hợp với tình hình thực tế của địa phương, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình cụ thể; chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Định kỳ báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Các ban xây dựng Đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện tốt Chương trình hành động này.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch tăng cường vận động các dân tộc thiểu số đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, phát huy vai trò những người tiêu biểu, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tuyên truyền vận động đồng bào xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu; đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; tăng cường công tác giám sát gắn với triển khai thực hiện các chính sách vùng đồng bào dân tộc ở cơ sở.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các Ban và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các phòng, ban trực thuộc UBND huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Lộc